

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 522 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông
năm học 2025-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục; Thông tư số 10/2021/TT- Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 297/TTr-SGDĐT ngày 19/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch nêu tại Điều 1 Quyết định này theo đúng Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Y tế, Công an tỉnh, Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định, Công ty Điện lực tỉnh; Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7. *HL*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Lê Đoài
Trần Lê Đoài

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2025 của UBND tỉnh Nam Định)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đáp ứng nhu cầu của học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) có nguyện vọng tiếp tục đi học được tuyển vào các trường Trung học phổ thông (THPT), trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX), trung tâm Hướng nghiệp - giáo dục thường xuyên (HN-GDTX) và trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS.

- Thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS; đánh giá khách quan, công bằng, thực chất chất lượng giáo dục của các nhà trường, địa phương; nâng cao chất lượng đầu vào lớp 10, góp phần nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho tỉnh và cho đất nước.

- Thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Quy chế tuyển sinh, Điều lệ trường THCS, trường THPT, Quy chế hoạt động của trung tâm GDNN-GDTX và Quy chế hoạt động của trung tâm GDTX; bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CÔNG LẬP

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

a) Đối với trường THPT chuyên Lê Hồng Phong

Tuyển 560 học sinh, chia thành 16 lớp chuyên, chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Lớp chuyên	Số lớp	Chỉ tiêu
1	Toán	2	70
2	Ngữ văn	2	70
3	Tiếng Anh	2	70
4	Vật lí	2	70
5	Hoá học	2	70
6	Sinh học	1	35
7	Tin học	1	35

8	Lịch sử	1	35
9	Địa lí	1	35
10	Tiếng Nga	1	35
11	Tiếng Pháp	1	35
*	Tổng	16	560

b) Đối với các trường THPT công lập (không chuyên)

Tuyển khoảng 65% số học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025 vào các trường THPT công lập trong tỉnh. Giao Sở GDĐT xây dựng chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị, bảo đảm không quá 45 học sinh/lớp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng tuyển sinh: Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học¹.

b) Điều kiện dự tuyển: Tốt nghiệp THCS tại Nam Định hoặc có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Nam Định. Những trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

Sở GDĐT tổ chức một kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 chung cho tất cả các trường THPT công lập (chuyên và không chuyên) và các trường THPT ngoài công lập có Tờ trình xin tổ chức thi tuyển.

4. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, hệ số điểm bài thi

4.1. Môn thi

a) Thí sinh đăng ký dự tuyển (ĐKDT) vào lớp 10 THPT công lập (không chuyên) dự thi 03 môn gồm Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (môn Ngoại ngữ thí sinh có thể chọn đăng ký dự thi một trong ba thứ tiếng là tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp), trong đó:

- Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (phần thi trắc nghiệm chiếm 20%, phần thi tự luận chiếm 80% tổng số điểm bài thi), thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngoại ngữ: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (phần thi trắc nghiệm chiếm không quá 75% tổng số điểm bài thi), thời gian làm bài là 60 phút.

b) Thí sinh ĐKDT vào lớp 10 THPT chuyên Lê Hồng Phong ngoài việc dự thi 03 môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (cùng đề thi với thí sinh ĐKDT vào các

¹ Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học .

trường THPT công lập không chuyên và các trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi) phải dự thi thêm 01 bài thi môn chuyên, cụ thể như sau:

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Toán, Ngữ văn, Tin học, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp làm bài thi môn chuyên tương ứng là Toán, Ngữ văn, Tin học, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp. Thí sinh ĐKDT vào các lớp chuyên Tiếng Nga, Tiếng Pháp không yêu cầu phải học các môn này trong chương trình chính khóa ở cấp THCS.

- Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí làm bài thi môn chuyên như sau:

+ Đề thi vào lớp chuyên Vật lí: Gồm các mạch nội dung thuộc chủ đề “Năng lượng và sự biến đổi” của môn Khoa học tự nhiên (KHTN).

+ Đề thi vào lớp chuyên Hoá học: Gồm các mạch nội dung thuộc chủ đề “Chất và sự biến đổi của chất” của môn KHTN.

+ Đề thi vào lớp chuyên Sinh học: Gồm các mạch nội dung thuộc chủ đề “Vật sống” của môn KHTN.

+ Đề thi vào lớp chuyên Lịch sử: Gồm các mạch nội dung thuộc phân môn Lịch sử của môn Lịch sử và Địa lí.

+ Đề thi vào lớp chuyên Địa lí: Gồm các mạch nội dung thuộc phân môn Địa lí của môn Lịch sử và Địa lí.

- Hình thức thi môn chuyên:

+ Môn Tin học: Thi thực hành trên máy tính.

+ Môn Ngoại ngữ: Tự luận kết hợp trắc nghiệm khách quan; phần trắc nghiệm khách quan không quá 30% tổng số điểm toàn bài (bài thi có phần thi Nghe hiểu, không có phần thi Nói).

+ Các môn còn lại: Thi theo hình thức tự luận.

- Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút.

4.2. Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Trong đó, đề thi không chuyên nội dung thi chủ yếu là lớp 9, đề thi môn chuyên nội dung thi bảo đảm tuyển chọn được học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.

4.3. Thang điểm bài thi: Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

4.4. Hệ số điểm bài thi:

a) Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập (không chuyên): Điểm của các bài thi được tính theo hệ số 1.

b) Tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Lê Hồng Phong: Hệ số điểm bài thi được quy định theo từng lớp chuyên, cụ thể:

Lớp chuyên	Hệ số điểm các bài thi			
	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Môn chuyên
Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Địa lí.	2	1	1	3
Ngữ văn, Lịch sử.	1	2	1	3
Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp.	1	1	1	3

5. Đăng ký dự tuyển, tổ chức tuyển sinh và thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh

5.1. Hình thức đăng ký: Thực hiện theo hình thức trực tuyến. Trường hợp đặc biệt, theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

5.2. Nội dung đăng ký

a) Đăng ký dự tuyển đợt 1

- Thời điểm đăng ký: Thực hiện trước khi tổ chức kỳ thi; thời gian ĐKDT và điều chỉnh nguyện vọng dự tuyển giao cho Sở GDĐT quy định.

- ĐKDT vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong: Thí sinh có đủ điều kiện tại Mục 2 Phần I được đăng ký 02 nguyện vọng (Nguyện vọng chuyên và Nguyện vọng không chuyên), trong đó:

+ Nguyện vọng chuyên (NVC): Đăng ký vào 01 lớp chuyên của trường THPT chuyên Lê Hồng Phong.

+ Nguyện vọng không chuyên (NVKC): Đăng ký vào 01 trường THPT công lập (không chuyên) hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi.

- ĐKDT vào trường THPT công lập (không chuyên) và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi tuyển: Thí sinh có đủ điều kiện tại Mục 2 Phần I chỉ ĐKDT theo NVKC (quy định ở trên).

b) Đăng ký dự tuyển đợt 2

- Việc ĐKDT đợt 2 chỉ được áp dụng cho trường hợp sau khi xét trúng tuyển đợt 1 vào các trường THPT công lập (không chuyên) mà vẫn còn chỉ tiêu theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Thời điểm đăng ký: Sau khi hoàn thành việc xét trúng tuyển trường THPT chuyên Lê Hồng Phong và xét trúng tuyển đợt 1 đối với các trường THPT công lập (không chuyên); thời gian cụ thể giao cho Sở GDĐT quy định.

- Đối tượng đăng ký: Thí sinh đã dự thi và chưa trúng tuyển đợt 1.

5.3. Tổ chức tuyển sinh

Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức ĐKDT; thu hồ sơ dự tuyển; xây dựng phương án và tổ chức thực hiện ra đề thi, coi thi, chấm thi và xét trúng tuyển bảo đảm an toàn, khách quan, chính xác và đúng quy định.

5.4. Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: trước ngày 31/7/2025.

Sở GDĐT điều chỉnh lịch tuyển sinh phù hợp nếu Bộ GDĐT điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh...

6. Nguyên tắc xét trúng tuyển

6.1. Các đợt xét và thứ tự xét trúng tuyển

a) Đợt 1

- Bước 1: Xét trúng tuyển cho những thí sinh đăng ký NVC vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong.

- Bước 2: Xét trúng tuyển đồng thời cho thí sinh ĐKDT vào trường THPT công lập không chuyên (gồm cả NVKC của thí sinh ĐKDT vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong nhưng không trúng tuyển NVC) và THPT ngoài công lập có tổ chức thi.

b) Đợt 2

Sau khi hoàn thành xét trúng tuyển đợt 1 nếu có trường THPT công lập (không chuyên) còn chỉ tiêu thì tổ chức xét trúng tuyển đợt 2.

6.2. Xét trúng tuyển đợt 1

6.2.1. Xét trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong

a) Điểm xét tuyển vào các lớp chuyên (ĐXT_C)

$\text{ĐXT}_C = \text{Tổng điểm các môn thi đã tính hệ số}$

b) Điều kiện xét trúng tuyển

Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ các bài thi theo quy định;

- Có ĐXT_C từ 35,00 điểm trở lên đối với các thí sinh ĐKDT vào các lớp chuyên Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Địa lí, Ngữ văn và Lịch sử; từ 30,00 điểm trở lên đối với các thí sinh ĐKDT vào các lớp chuyên Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Nga và Tiếng Pháp);

- Điểm của mỗi bài thi môn chung đều lớn hơn 2,00 điểm;

- Điểm bài thi môn chuyên phải đạt từ 5,00 điểm trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển vào lớp chuyên, lấy trúng tuyển theo ĐXT_C từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có ĐXT_C bằng nhau thì tiếp tục lấy trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 8, lớp 9 THCS cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích); có điểm bài thi môn chuyên đăng ký dự thi

cao hơn; có điểm trung bình cả năm môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn (đối với thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Vật lí, Hoá học, Sinh học thì sử dụng điểm môn KHTN để xét; đối với thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Lịch sử, Địa lí thì sử dụng điểm môn Lịch sử và Địa lí để xét; đối với thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Nga, Tiếng Pháp mà không học môn tiếng Nga, tiếng Pháp ở cấp THCS thì sử dụng điểm môn tiếng Anh để xét); có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ lớp 9 cao hơn.

- Thí sinh đã trúng tuyển NVC sẽ không được xét trúng tuyển vào các trường THPT không chuyên năm học 2025-2026.

- Thí sinh không trúng tuyển NVC thì được xét trúng tuyển NVKC như sau:

+ Nếu NVKC là một trường THPT công lập: Thực hiện theo nguyên tắc xét trúng tuyển tại Mục 6.2.2 phần I của Kế hoạch này.

+ Nếu NVKC là một trường THPT ngoài công lập: Thực hiện theo nguyên tắc xét trúng tuyển tại Mục 6 phần II của Kế hoạch này.

- Trường hợp thí sinh không trúng tuyển NVKC thì tiếp tục được ĐKDT và xét tuyển trúng tuyển đợt 2 vào các trường THPT công lập còn chỉ tiêu theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Trong trường hợp không đủ nguồn học sinh ĐKDT hoặc không đủ nguồn học sinh xét trúng tuyển hoặc số lượng học sinh nhập học không bảo đảm thì giao Sở GDĐT điều chỉnh phương án hoặc tuyển bổ sung bảo đảm công bằng, khách quan.

6.2.2. Xét trúng tuyển vào trường THPT công lập (không chuyên)

a) Điểm xét tuyển: Là điểm tổng của các môn thi tính theo thang điểm 10 (mười) với mỗi môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Điều kiện xét trúng tuyển: Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

c) Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Sở GDĐT căn cứ vào điểm xét tuyển, quy định điểm sàn xét trúng tuyển (xác định theo nguyên tắc tính khoảng 115% so với chỉ tiêu, trong đó có tính đến việc bảo đảm chất lượng giáo dục và quyền lợi học tập của học sinh khá, giỏi). Trường hợp đặc biệt, những trường đã lấy trúng tuyển hết học sinh đạt từ điểm sàn trở lên mà chưa đạt 70% chỉ tiêu được giao, giao Sở GDĐT xem xét, hạ điểm sàn cho đơn vị này để bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh tại địa phương nhưng vẫn bảo đảm chất lượng đầu vào của nhà trường.

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, từng trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên bảo đảm đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 8, lớp 9 THCS cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích); có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

6.3. Xét trúng tuyển đợt 2: Bảo đảm nguyên tắc như Mục 6.2.2 Phần I.

Sau khi có thông báo điểm sàn, điểm chuẩn hoặc danh sách dự kiến trúng tuyển đợt 2, các trường họp Hội đồng tuyển sinh để xét trúng tuyển và duyệt với Sở GDĐT theo quy định.

7. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và cộng điểm khuyến khích

a) Đối tượng được tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào các trường THPT trong tỉnh (không áp dụng đối với trường THPT chuyên Lê Hồng Phong) những học sinh tốt nghiệp THCS thuộc đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).
- Học sinh là người khuyết tật².
- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.
- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

² Học sinh có “Giấy xác nhận khuyết tật” do xã/ phường/thị trấn cấp; có hồ sơ, kế hoạch theo dõi, đánh giá riêng đối với học sinh khuyết tật theo quy định của Bộ GDĐT.

Lưu ý: Hồ sơ đạt giải/huy chương phải do Bộ GDĐT hoặc Bộ GDĐT và đơn vị phối hợp cấp. Đối với giải quốc tế phải có Văn bản thông báo của Bộ GDĐT.

b) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Cộng điểm ưu tiên cho những học sinh tốt nghiệp THCS ĐKDT vào các trường THPT trong tỉnh (không áp dụng đối với trường THPT chuyên Lê Hồng Phong), cụ thể:

- Cộng 2,00 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 1,50 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,00 điểm cho đối tượng:

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

c) Đối tượng cộng điểm khuyến khích

Cộng điểm khuyến khích cho những học sinh tốt nghiệp THCS ĐKDT vào các trường THPT trong tỉnh (không áp dụng đối với trường THPT chuyên Lê Hồng Phong), cụ thể:

- Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia, gồm: cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng khuyến khích thì được hưởng chế độ khuyến khích ở mức cao nhất.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGOÀI CÔNG LẬP

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ tình hình thực tiễn về cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ quản lý; chất lượng giáo dục của các trường THPT ngoài công lập, Sở GDĐT giao chỉ tiêu cụ thể cho từng trường, báo cáo UBND tỉnh.

2. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học³.

3. Đăng ký, tổ chức tuyển sinh và thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh

a) Hình thức đăng ký: Trực tiếp hoặc trực tuyến

b) Thời điểm đăng ký dự tuyển:

- Đối với thí sinh ĐKDT bằng hình thức thi tuyển: Thực hiện đăng ký cùng thời điểm với thí sinh dự tuyển vào các trường THPT công lập, trong đó:

+ Nếu thí sinh đăng ký vào trường có tổ chức thi thì thí sinh dự thi tại trường mà mình đã ĐKDT;

+ Nếu thí sinh đăng ký vào trường không tổ chức thi thì thí sinh đăng ký dự thi tại 01 trường THPT công lập (không chuyên) để lấy kết quả thi.

- Đối với thí sinh ĐKDT bằng hình thức xét tuyển hoặc hình thức thi tuyển kết hợp với xét tuyển: Thực hiện đăng ký sau khi hoàn thành việc xét trúng tuyển đợt 2 vào các trường THPT công lập; thời gian cụ thể giao cho Sở GDĐT quy định.

c) Tổ chức tuyển sinh: Theo Đề án tuyển sinh của từng trường.

d) Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 31/8/2025.

4. Phương thức tuyển sinh

³ Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học .

Các trường THPT ngoài công lập tổ chức tuyển sinh theo 01(một) trong 03 (ba) phương thức sau:

- Thi tuyển: Thực hiện kỳ thi chung với tuyển sinh vào các trường THPT công lập của tỉnh (có Torr trình gửi Sở GDĐT) hoặc sử dụng kết quả thi của các thí sinh đã tham dự kỳ thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập.

- Xét tuyển: Căn cứ xét tuyển là kết quả rèn luyện và kết quả học tập các năm học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS hoặc chương trình GDTX cấp THCS của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó.

- Kết hợp thi tuyển với xét tuyển: Sử dụng kết quả thi tuyển của các thí sinh vào các trường THPT công lập và kết quả học tập của học sinh ở cấp THCS.

5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên và cộng điểm khuyến khích

Thực hiện như Mục 7 Phần I trong Kế hoạch này.

6. Nguyên tắc xét trúng tuyển

Bảo đảm khách quan, công bằng, theo độ dốc điểm thi tuyển hoặc xét tuyển được quy định trong Đề án từng trường, quy định rõ tiêu chí xét trúng tuyển đối với trường hợp các thí sinh bằng điểm nhau.

Sở GDĐT hướng dẫn các trường THPT ngoài công lập xây dựng Đề án tuyển sinh⁴; tổ chức thẩm định các điều kiện; hướng dẫn công tác tổ chức tuyển sinh và duyệt kết quả trúng tuyển đối với các trường, bảo đảm hoàn thành công tác tuyển sinh đúng thời gian quy định. Đề án tuyển sinh của các trường THPT ngoài công lập phải thông báo công khai tối thiểu 60 ngày trước ngày tổ chức tuyển sinh.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Kế hoạch tuyển sinh

- Sở GDĐT hướng dẫn các trung tâm GDTX, HN-GDTX, GDNN-GDTX căn cứ nhu cầu người học và điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực của các trung tâm để xây dựng kế hoạch tuyển sinh.

- Các trung tâm GDTX, HN-GDTX, GDNN-GDTX báo cáo Sở GDĐT và UBND huyện, thành phố trước khi tổ chức thực hiện kế hoạch.

2. Đối tượng tuyển sinh

- Những người đã tốt nghiệp cấp THCS và có đủ hồ sơ hợp lệ.

- Những người tốt nghiệp THCS trước năm học 2024-2025 phải có xác nhận không vi phạm pháp luật của địa phương nơi cư trú hoặc nơi làm việc trong Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

3. Phương thức tuyển

⁴ Đề án cần nêu rõ cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên; chỉ tiêu, đối tượng, thời gian, phương thức tuyển sinh, nguyên tắc xét đỗ; mức thu học phí...

a) Tuyển thẳng: Những người thuộc đối tượng tuyển sinh (tại Mục 2, phần III) từ đủ 18 tuổi trở lên và những đối tượng thuộc diện tuyển thẳng vào trường THPT theo Mục 7 phần I của Kế hoạch này.

b) Xét tuyển: Những người đã tốt nghiệp cấp THCS căn cứ vào kết quả trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 hoặc kết quả học tập và rèn luyện ở lớp 9 cấp THCS (giao Sở GDĐT hướng dẫn các Trung tâm).

4. Thời gian tuyển sinh

- Giao Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức ĐKDT, thu hồ sơ, phương án xét tuyển.

- Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh trước 5/9/2025. Giao Sở GDĐT điều chỉnh lịch tuyển sinh phù hợp nếu Bộ GDĐT điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh...

C. KINH PHÍ

Thực hiện theo quy định hiện hành.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Công an tỉnh

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo công an các địa phương phối hợp bảo vệ công tác tổ chức ĐKDT trực tuyến, công tác công bố kết quả thi trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT, các hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi và bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong suốt thời gian tổ chức các kỳ thi.

3. Sở Y tế

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị phối hợp triển khai công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hướng dẫn bảo đảm phòng chống dịch bệnh tại nơi đặt hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, đồng thời chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người tham gia kỳ thi.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở GDĐT bảo đảm thông tin liên lạc, hệ thống Internet trên địa bàn tỉnh và bảo đảm an toàn hệ thống phần mềm, dữ liệu trong công tác tổ chức ĐKDT trực tuyến, công tác công bố kết quả thi trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT.

5. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Nam Định

Phối hợp với Sở GDĐT tuyên truyền các nội dung có liên quan đến công tác tuyển sinh nhằm cung cấp cho toàn dân đầy đủ thông tin, tạo sự đồng thuận của Nhân dân.

6. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở GDĐT hướng dẫn kịp thời các chế độ, chính sách, kinh phí liên quan đến kỳ thi.

7. Công ty Điện lực Nam Định

Lập kế hoạch cung cấp đủ nguồn điện phục vụ cho các hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi và xử lý kịp thời các sự cố về điện trong quá trình tổ chức kỳ thi.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo phòng GDĐT các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch huy động trẻ vào trường Mầm non, lớp 1, tuyển sinh vào lớp 6 trên địa bàn, bảo đảm các yêu cầu Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT;

Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra việc huy động trẻ vào trường Mầm non, lớp 1, tuyển sinh vào lớp 6; phối hợp tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trên địa bàn bảo đảm trật tự và an toàn, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố liên hệ trực tiếp với Sở GDĐT để tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo./.